VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỐI CAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH

Đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi tuyển công chức nghiệp vụ kiểm sát ngành Kiểm sát nhân dân năm 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 101/QĐ-VKSTC ngày 29/11/2024 của Viện trưởng VKSND tối cao)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Số căn cước công dân	Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Miễn thi ngoại ngữ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	Lò Thái An	03/10/2002		014202000297	Thái	Phúng Tra, Thuận Châu, Sơn La	Bản Tra, Xã Púng Tra, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La		
2	Lục Trường An	12/5/2002		010202006634	Nùng	TT Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai	TDP Mã Tuyển, TT Mường Khương, huyện Mường Khương, Lào Cai		
3	Nguyễn Thị An		15/11/1997	026197004374	Kinh	Xã Nguyệt Đức, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc	Xã Nguyệt Đức, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc		
4	Nguyễn Trường An	7/9/2002		00220200786	Tày	xã Quang Minh, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang	Tổ 10, phường Trần Phú, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang		
5	Phạm Hoàng An	28/2/2002		008202000072	Kinh	Phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Tổ 9, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang		
6	Trần Thế An	24/8/1998		001098008910	Kinh	Thôn Xuân Sơn, Xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội	Thôn Xuân Sơn, Xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội		
7	Đào Quỳnh Anh		17/8/2002	020302000604	Tày	Xã Gia Cát, H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn	Phường Hoàng Văn Thụ, TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn		
8	Đinh Đặng Phương Anh		17/3/2000	0643000000206	Mường	Xã Cành Nàng, Bá Thước, Thanh Hóa	Tổ 2, Đống Đa, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai		
9	Hoàng Thị Lan Anh		25/6/1996	066196021808	Tày	Xã Lăng Hiếu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	52 Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội		
10	Lèo Văn Anh	29/01/2001		014201008483	Thái	Bó Mười, Thuận Châu, Sơn La	Xã Bó Mười, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La		
11	Nguyễn Duy Anh	7/11/1996		024096015478	Kinh	Xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	Xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang		
12	Nguyễn Quỳnh Anh		13/9/1998	020198006292	Tày	Xã Vũ Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Thôn Còn Quyền, xã Hồng Phong, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn		
13	Nguyễn Thế Anh	23/5/1999		004099006164	Tày	Thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng	Phố Hồng Thái Mới, thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Số căn cước công dân	Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Miễn thi ngoại ngữ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
14	Nguyễn Thị Mai Anh		14/1/2001	022301001072	Kinh	Quảng Yên, Quảng Ninh	P. Minh Thành, TX. Quảng Yên, Quảng Ninh		
15	Nguyễn Thị Tú Anh		09/2/1997	025197004714	Dao	Xã Thượng Long, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ	Xóm Quán,xã Thượng Long, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ		
16	Nguyễn Thị Vân Anh		13/9/1997	184184058	Kinh	Xã Kỳ Hà, TX. Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	Xã Kỳ Hà, TX. Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh		
17	Nguyễn Văn Hoàng Anh	4/10/1999		026099003422	Kinh	Xã Đồng Cương, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc	Xã Đồng Cương, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc		
18	Nguyễn Vũ Duy Anh	15/4/2001		022201001102	Kinh	Đức Thọ, Hà Tĩnh	P. Cao Xanh, TP. Hạ Long, Quảng Ninh		
19	Trần Chính Đức Anh	1/6/2001		022201000090	Kinh	Thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	Phường Đức Chính, thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh		
20	Trần Thế Anh	23/1/2000		022200000353	Kinh	Ân Thi, Hưng Yên	TT. Cô Tô, H. Cô Tô, Quảng Ninh		
21	Triệu Quỳnh Anh		24/3/2002	020302000237	Nùng	xã Yên Phúc, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn	Khối 10, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn		
22	Vũ Hoàng Anh	24/7/2002		031202002852	Kinh	Xã Thanh Quang, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	30/33 TDP Kiều Sơn, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng		
23	Ngô Ngọc Ánh	10/9/1996		036096004262	Kinh	Xã Nam Hồng, huyện Nam Định, tỉnh Nam Định	Xã Nam Hồng, huyện Nam Định, tỉnh Nam Định		
24	Lê Trần Phú Bách	27/9/2002		052202013062	Kinh	Xã Nhơn Hưng, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định	Khu phố Hiệp Hội, thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định		
25	Nguyễn Dương Bách	9/1/2000		022200002813	Kinh	Thái Thuỵ, Thái Bình	P. Quang Trung, TP Uông Bí, Quảng Ninh		
26	Lê Nguyễn Thái Bảo	10/3/2001		064201013698	Kinh	Xã Bùi La Nhân, Đức Thọ, Hà Tĩnh	Tổ 3, phường Đoàn Kết, TX. Ayun Pa, Gia Lai		
27	Mai Gia Bảo	26/10/2002		038202000231	Kinh	Hà Tiến, Hà Trung, Thanh Hóa	P. 1702, Chung cư 17T10 Nguyễn Thị Định, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội		
28	Nguyễn Quốc Bảo	16/4/2002		022202000457	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	P. Yết Kiêu, TP. Hạ Long, Quảng Ninh		
29	Chu Thị Bích		26/4/1999	020199005896	Tày	Xã Đề Thám, H. Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn	Xã Đề Thám, H. Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn		
30	Trần Thanh Bình	9/11/2002		045202000073	Kinh	Xã Xuân Trung, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định	Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Số căn cước công dân	Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Miễn thi ngoại ngữ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
31	Trần Xuân Bình		5/3/2002	082302013168	Kinh	Xã An Thạnh Thủy, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Ấp Thạnh An, xã An Thạnh Thuỷ, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang		
32	Nguyễn Đức Cảnh	10/9/2002		034202011617	Kinh	Xã Minh Khai, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	Xóm 14, thôn Khê Kiều, xã Minh Khai, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình		
33	Vi Thị Chang		10/4/2001	020301005200	Nùng	Xã Đồng Bục, H. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn	thôn Pò Lạn Pò Vèn, xã Đồng Bục, H. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn		
34	Bùi Phúc Thuận Châu	26/10/1997		066097008069	Kinh	Bình Tân Phú, Bình Sơn, Quảng Ngãi	TDP Quyết Thắng, thị trấn Ea Pốk, huyện Cư M"gar, tỉnh Đắk Lắk		
35	Bùi Thị Chi		4/3/1998	038198008140	Mường	xã Thành Tiến, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa	xã Thạch Long, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa		
36	Dương Thị Kim Chi		6/5/2002	006302004487	Tày	Xã Khang Ninh, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn	Thôn Nà Niềm, xã Khang Ninh, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn		
37	Đinh Hữu Chiến	02/1/2002		040202012388	Kinh	Xã Nghi Trung, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An	Phường Nghi Thu, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An		
38	Hà Quang Chính	16/9/2002		024202006519	Nùng	Thôn Hạ, xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	Thôn Hạ, xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang		
39	Phạm Đình Chung	22/01/2002		054202000161	Kinh	Thôn Phú Nhiêu, xã Hòa Mỹ Đông, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên	Thôn Phú Nhiêu, xã Hòa Mỹ Đông, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên		
40	Trần Quốc Chung	27/11/2002		002202007506	Kinh	Phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Tổ 2, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang		
41	Hoàng Văn Chuông	5/6/1996		015096003469	Tày	Xã Mường Lai, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	Thôn 2, xã Mường Lai, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái		
42	Lâm Xuân Cư	21/4/2002		094202009556	Kinh	xã Thạnh Thới An, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng	ấp Tiên Cường 1, xã Thạnh Thới An, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng		
43	Huỳnh Quốc Cường	10/10/1997		87097006688	Kinh	xã An Phong, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp	xã An Phong, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp		
44	Hoàng Văn Đại	19/11/1997		004097006112	Nùng	Xã Phong Châu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	Xã Phong Châu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng		
45	Nguyễn Thị Linh Đam		13/10/2002	040302019750	Kinh	Xã Văn Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An	Xã Văn Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Số căn cước công dân	Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Miễn thi ngoại ngữ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
46	Hồ Sỹ Đan	16/7/2002		001202026573	Kinh	Tiến Thủy, Quỳnh Lưu, Nghệ An	112 Hàng Bông, Hàng Bông, Hoàn Kiếm, Hà Nội		
47	Nguyễn Công Hải Đăng	22/5/2002		096202002888	Kinh	Xã Khánh Bình Tây Bắc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau	Ấp Phú An A,xã Phú Vĩnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang		
48	Bế Quốc Đạt	24/9/2000		020200002866	Tày	Xã Bắc Việt, H. Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn	Phường Vĩnh Trại, TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn		
49	Đào Hữu Đạt	20/4/2000		020200000357	Tày	Xã Vũ Lễ, H. Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn	Xã Vũ Lễ, H. Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn		
50	Huỳnh Tấn Đạt	14/8/1999		89099011758	Kinh	Long An, Tân Châu, An Giang	khóm Mỹ Phước, phường 3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp		
51	Lưu Thành Đạt	22/12/2002		052202003308	Kinh	Xã Hoài Châu Bắc, Thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	Phường Thị Nại, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định		
52	Nguyễn Quang Đạt	19/01/2002		04020202698	Kinh	Xã Phong Thịnh, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An	Phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An		
53	Tô Hoàng Quốc Đạt	5/10/2002		022202000501	Kinh	Tiền Hải, Thái Bình	P. Hồng Hà, TP. Hạ Long, Quảng Ninh		
54	Võ Quốc Đạt	21/3/2002		094202009708	Kinh	xã Hòa Đông, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng	ấp Nguyễn Út,xã Hòa Đông, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng		
55	Phùng Thị Điểm		13/4/1998	020198006476	Nùng	xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Bắc 1, xã Thủy Đường, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng		
56	Nguyễn Nhuận Điền	8/6/2002		082202003156	Kinh	Xã Phú Cường, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Ấp 2, xã Thạnh Lộc, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang		
57	Trần Chiêm Tuệ Đình		8/3/2002	084302000136	Kinh	Vĩnh Trung, Vị Thủy, Hậu Giang	18 Ung Văn Khiêm, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ		
58	Nguyễn Như Định	1/1/1997		068097.08240	Kinh	Lâm Đồng	Phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng		
59	Lê Hữu Độ	25/8/1999		042099003042	Kinh	xã Hương Trà, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh	xã Hương Trà, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh		
60	Trần Quỳnh Đoan		12/10/2002	064320200139	Kinh	xã Vinh Xuân, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế	36 Đống Đa, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum		
61	Trần Văn Đông	23/9/1997		026097011680	Kinh	Xã Xuân Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc	Xã Xuân Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Số căn cước công dân	Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Miễn thi ngoại ngữ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
62	Bùi Đình Đức	2/11/2002		004202000011	Tày	Việt Thuận, Vũ Thư, Thái Bình	Số 4 ngõ 308 Tây Sơn, Đống Đa, Thái Bình		
63	Chu Minh Đức	3/9/2002		001202019653	Kinh	Trung Hưng, Sơn Tây, Hà Nội	1/350 Đường La Thành, Quang Trung, Sơn Tây, Hà Nội		
64	Dương Trung Đức	13/2/2000		064200005226	Kinh	Xã Văn Hội, Ninh Giang, Hải Dương	Tổ 1, Đống Đa, Pleiku, Gia Lai		
65	Lê Huỳnh Đức	1/4/1998		045098002212	Kinh	Xã Quảng Công, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế	Xã Vĩnh Hà, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị		
66	Nguyễn Sĩ Hồng Đức	14/7/2001		066201002382	Kinh	Vĩnh Thành, Yên Thành, Nghệ An	Thôn 4, xã Ea Wer, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk		
67	Phạm Trung Đức	13/10/2001		022201000478	Kinh	An Thanh, Tứ Kỳ, Hải Dương	Tổ 2 khu 7 Mông Dương, Cẩm Phả, Quảng Ninh		
68	Tạ Anh Đức	13/7/2002		022202006556	Kinh	Hà Trung, Thanh Hoá	P. Hồng Hải, TP. Hạ Long, Quảng Ninh		
69	Trần Nghĩa Đức	02/10/2002		040202016190	Kinh	Xã Lâm Trung Thủy, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An		
70	Nông Huyền Diệu		4/9/2002	004302003414	Tày	Xã Hưng Đạo, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	Tổ 7, phường Hợp Giang, TP Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng		
71	Lê Thị Thanh Dung		20/6/1998	042198011924	Kinh	phường Nguyễn Du, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh	phường Nguyễn Du, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh		
72	Phạm Nguyễn Kim Dung		27/9/2002	231302005096	Kinh	thôn Lộc Động, xã Phong Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	thôn Quảng Đại, xã Đại Cường, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam		
73	Võ Thị Dung		22/7/1996	066196008393	Kinh	Xã Nghi Tiến, Nghi Lộc, Nghệ An	Tổ 3, Làng Đo, Ia Dơk, Đức Cơ, Gia Lai		
74	Nguyễn Hoàng Dũng	5/12/2002		062202003890	Kinh	Xã Đại Trạch, Bố Trạch, Quảng Bình	Thôn 16/5, TT. Đăk Glei, Đăk Glei, Kon Tum		
75	Nguyễn Lâm Dũng	22/6/1999		008099000347	Kinh	Xã Xuân Lũng, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	Tổ 2, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang		
76	Nguyễn Tiến Dũng	23/9/1997		066097002504	Kinh	Võ Ninh, Quảng Ninh, Quảng Bình	Thôn Tân Hòa 1, xã Ea Knuếc, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk		
77	Nguyễn Tiến Dũng	18/12/2002		010202005697	Kinh	Trung Nghĩa, Ý Yên, Nam Định	Trì Quang, Bảo Thắng, Lào Cai		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Số căn cước công dân	Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Miễn thi ngoại ngữ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
78	Phạm Quang Dũng	4/8/2002		036202000555	Kinh	Xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định	CT1B2 Khu đô thị Xa La, Phúc La, Hà Đông, Hà Nội		
79	Trần Anh Dũng	6/9/1998		008098006245	Kinh	Xã Trung Môn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang	Thôn 11, Trung Môn, Yên Sơn, Tuyên Quang		
80	Đinh Thị Dương		1/7/1997	014197011583	Mường	xã Huy Thượng, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La	Tổ 14, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang		
81	Đinh Tùng Dương	13/9/1999		017099002436	Mường	Hòa Bình	Xóm Dấp, Xã Hữu Lợi, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình		
82	Nguyễn Đại Dương	28/8/1997		048097001148	Kinh	Mộ Đức, Quảng Ngãi	Tổ 82, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng		
83	Nguyễn Thái Dương	13/12/2002		060202003451	Kinh	Vũ Ninh, Kiến Xương, Thái Bình	xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai		
84	Trần Thùy Dương		13/2/1998	042198010570	Kinh	xã Lâm Trung Thủy, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	xã Lâm Trung Thủy, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh		
85	Nguyễn Tiến Duy	16/3/2001		008201005126	Tày	Phường Ỷ La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Tổ 7, phường Ỷ La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang		
86	Võ Huỳnh Minh Duy	16/2/2001		87201001600	Kinh	xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp		
87	Huỳnh Mỹ Duyên		13/6/2002	096302003647	Kinh	Ấp Tân Phú, xã Tân Dân, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau	Ấp Tân Phú, xã Tân Dân, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau		
88	Nguyễn Trần Ngọc Duyên		7/12/2002	052302009575	Kinh	Xã Bình Hòa, Huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	Khối Phú Xuân, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định		
89	Vi Thị Duyên		19/11/2001	038301000839	Thái	xã Thanh Xuân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa	Thôn Thanh Tiến, xã Thanh Xuân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa		
90	Trần Thị Hồng Gấm		20/7/2002	086302003400	Kinh	Ấp Hiếu Hậu, xã Hiếu Nghĩa, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long	Ấp Hiếu Hậu, xã Hiếu Nghĩa, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long		
91	Bùi Thị Giang		3/5/2000	017300007147	Mường	xã Xuân Thủy, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình	xóm Ngheo, xã Xuân Thủy, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Số căn cước công dân	Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Miễn thi ngoại ngữ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
92	Lục Minh Giang	2/9/2001		004201004901	Nùng	Xã Phong Nặm, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	Phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng		
93	Lưu Thùy Giang		9/8/2002	019302003763	Kinh	Xã Tân Hiệp, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang	Tổ 10, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên		
94	Ngô Mạnh Giang	5/10/2002		014202009746	Kinh	Vũ Ninh, Kiến Xương, Thái Bình	Tiểu khu 4, Thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La		
95	Nguyễn Hoàng Giang		25/9/2001	031301002895	Kinh	huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng	1BL5/317C Đà Nẵng, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng		
96	Nguyễn Ngọc Giang	29/3/2000		036200001258	Kinh	X. Nghĩa Trung, H. Nghĩa Hưng, Nam Định	X. Nghĩa Trung, H. Nghĩa Hưng, Nam Định		
97	Nguyễn Trà Giang		6/5/1998	042198003811	Kinh	Xã Lộc Yên, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh	Xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh		
98	Triệu Hương Giang		03/9//2002	006302004459	Tày	Sơn Thành, Na Rì, Bắc Kạn	Thị trấn Yến Lạc, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn		
99	Hồ Sỹ Giáp	30/10/2002		040202009100	Kinh	Xã Diễn An, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An	Xã Diễn An, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An		
100	Hoàng Thu Hà		6/2/2002	020302006405	Tày	Xã Trấn Ninh, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn	số 239 Lê Đại Hành, P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn		
101	Lê Thị Thu Hà		14/9/2001	022301001309	Kinh	Đông Hưng, Thái Bình	P. Mạo Khê, TP. Đông Triều, Quảng Ninh		
102	Nguyễn Phúc Phương Hà		17/11/2002	001302016397	Kinh	Hải Chánh, Hải Lăng, Quảng Trị	TDP Nhật Tảo 4, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội		
103	Nguyễn Thị Hà		16/5/1999	033199008039	Kinh	Phạm Ngũ Lão, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên	Cốc Ngang, Phạm Ngũ Lão, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên		
104	Nguyễn Vương Bảo Hà	16/4/2002		025202000051	Kinh	P. Trần Lãm, TP. Thái Bình, Thái Bình	P. Trần Lãm, TP. Thái Bình, Thái Bình		
105	Lương Ngọc Hải	25/4/2002		020202003209	Tày	Xã Ngô Quyền, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên	Số 20, ngõ 106, đường Trần Quang Khải, khối Trần Quang Khải 1, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn		
106	Lê Thị Minh Hằng		28/2/2002	51301005506	Kinh	Xã Tịnh Đông, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Xã Tịnh Đông, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi		
107	Lê Thị Thúy Hằng		18/9/1999	064199006421	Kinh	Xã Minh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Số 261, Tổ 11, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, Hà Nội		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Số căn cước công dân	Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Miễn thi ngoại ngữ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
108	Lý Thị Hằng		22/9/2000	10300008061	Dao	Xuân Quang, Bảo Thắng, Lào Cai	xã Kim Sơn, Bảo Yên, Lào Cai		
109	Nguyễn Lê Khánh Hằng		26/10/2001	064301009529	Kinh	Xã Hòa Bình, Kiến Xương, Thái Bình	Tổ dân phố 4, Chư Ty, Đức Cơ, Gia Lai		
110	Nguyễn Thị Thu Hằng		27/8/1998	001198014405	Kinh	Phúc Lâm, Mỹ Đức, Hà Nội	Thửa đất 18-8, TĐB 34, Hà Trì 3, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội		
111	Nguyễn Thị Thu Hằng		16/8/2001	042301005997	Kinh	Cương Gián, Nghi Xuân, Hà Tĩnh	Cương Gián, Nghi Xuân, Hà Tĩnh		
112	Nguyễn Thị Thu Hằng		7/11/1995	001195022336	Kinh	Xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội	Ngõ 367, đường Nguyệt Cư, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ		
113	Lô Thị Hồng Hạnh		10/5/2000	040300001994	Thái	Xã Châu Lộc, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An	Xã Châu Lộc, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An		
114	Lò Văn Hạnh	15/10/1996		014096009929	Thái	Mường Chùm, Mường La, Sơn La	Xã Mường Giàng, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La		
115	Nguyễn Hồng Hạnh		25/3/2002	020302000597	Tày	Xã Nam Tiến, H Nam Trực, tỉnh Nam Định	Phường Tam Thanh, TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn		
116	Ngô Gia Hào	20/02/2002		07020200207	Kinh	Đông Lâm-Tiền Hải-Thái Bình	khu phố Phú Hưng, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long-Bình Phước		
117	Võ Tá Nguyên Hảo	2/1/2002		062202001536	Kinh	Xã Thạch Trung, TP. Hà Tĩnh, Hà Tĩnh	TT. Đăk Hà, Đăk Hà, Kon Tum		
118	Nguyễn Công Hậu	19/1/1998		045098003730	Kinh	Xã Diễn Phú, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An	Phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị		
119	Phạm Trung Hậu	8/10/2002		049202004491	Kinh	xã Quế Phú, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam	TDP Lãnh Thượng 2, TT.Đông Phú, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam		
120	Lô Thị Hiền		01/2/2001	040301021117	Thái	Xã Châu Hội, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An	Xã Châu Hội, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An		
121	Nguyễn Trọng Hiền	24/02/2002		075202022300	Kinh	xã Châu Hưng, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre	xã Trà Cổ, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai		
122	Nguyễn Phúc Hoàng Hiệp	5/5/2002		046202007382	Kinh	Hà Thanh, Tứ Kỳ, Hải Dương	2/35 Lê Hồng Phong, phường Phú Nhuận, thành phố Huế, Thừa Thiên Huế		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Số căn cước công dân	Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Miễn thi ngoại ngữ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
123	Tạ Hoàng Hiệp	4/5/1999		037099008916	Kinh	Xã Khánh Hội, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình	TT Nho Quan, huyện Nho Quan. Tỉnh Ninh Bình		
124	Hà Trung Hiếu	11/9/2002		022202001446	Kinh	Ninh Giang, Hải Dương	P. Hồng Hà, TP. Hạ Long, Quảng Ninh		
125	Man Trung Hiếu	30/8/2002		019202007858	Kinh	Xã Long Hưng, huyện văn Giang, tỉnh Hưng Yên	Tổ 6, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên		
126	Nghiêm Trọng Hiếu	22/9/2002		015202001613	Kinh	Phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Số 1, ngõ 271 phố Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội		
127	Nguyễn Đức Hiếu	3/9/2002		022202006272	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	P. Hồng Hà, TP. Hạ Long, Quảng Ninh		
128	Phạm Ngọc Hiếu	9/1/2001		022201002525	Kinh	Tiên Lữ, Hưng Yên	P. Hà Tu, TP. Hạ Long, Quảng Ninh		
129	Quan Minh Hiếu	13/1/2002		008202007617	Tày	Xã Tân Mỹ, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Thôn Thôm Bua, xã Tân Mỹ, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang		
130	Trần Trung Hiếu	29/12/2002		001202008660	Kinh	Nghĩa Hưng, Nghĩa Lâm, Nam Định	6B1 Tập thể Thủ Lệ 1, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội		
131	Triệu Minh Hiếu	16/8/1996		019096006962	Nùng	xã Lâu Thượng, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên	Xóm Đồng Chăn, xã Lâu Thượng, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên		
132	Hà Thị Phương Hoa		22/9/2001	004301002200	Tày	Xã Minh Tâm, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng	Xã Minh Tâm, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng		
133	Lê Thị Ngọc Hoa		16/6/1999	066199015281	Kinh	X. Hoằng Tân, H. Hoằng Hoá, Thanh Hoá	Thôn Kty 5, Chư KBô, Krông Búk, Đắk Lắk		
134	Nguyễn Mai Hoa		9/3/2002	064302007118	Kinh	Xã Thanh Xuân, Thanh Chương, Nghệ An	Thôn Thống Nhất, Ia Din, Đức Cơ, Gia Lai		
135	Nguyễn Thị Hồng Hoa		18/3/2001	001301010816	Kinh	Hồng Hà, Thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái	Đội 9, Đại Áng, Thanh Trì, Hà Nội		
136	Trần Thị Khánh Hòa		14/2/1998	045198000875	Kinh	Xã Hiền Thành, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	Xã Hiền Thành, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị		
137	Đỗ Thị Hoài		28/3/2000	033300006708	Kinh	Bắc Sơn, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên	An Khải, Bắc Sơn, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên		
138	Hồ Thị Thu Hoài		20/12/1999	066199000189	Kinh	Phong Thịnh, Thanh Chương, Nghệ An	Thôn 6, xã Eawer, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Số căn cước công dân	Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Miễn thi ngoại ngữ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
139	Huỳnh Minh Hoài	03/2/2000		094200003436	Kinh	phường 3, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng	khóm Vĩnh Mỹ, phường 3, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng		
140	Lô Thị Hoài		03/5/2001	040301013970	Thái	Xã Mai Sơn, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An	Xã Mai Sơn, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An		
141	Phạm Trần Thu Hoài		16/01/1999	040199017401	Thái	Phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	Xã Yên Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An		
142	Phan Ngọc Hoài	11/2/1999		045099005329	Kinh	xã Vĩnh Thủy, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	xã Vĩnh Thủy, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị		
143	Đinh Thế Hoàng	2/8/2001		001201023326	Mường	Xã An Phú, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội	Thôn Đồi Dùng, xã An Phú, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội		
144	Đinh Việt Hoàng	1/2/2000		015200005613	Kinh	Xã Tân Lĩnh, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	Thôn Trung Tâm, xã Tân Lĩnh, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái		
145	Hoàng Nguyễn Kim Hoàng	5/11/1996		027096005791	Kinh	Phường Kim Chân, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	Ngọc Đôi, phường Kim Chân, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh		
146	Lương Việt Hoàng	25/4/2001		066201017245	Kinh	Thường Nga, Can Lộc, Hà Tĩnh	TDP 4, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lák		
147	Nguyễn Việt Hoàng	11/12/2002		024202006333	Kinh	Xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	Thôn Đồng Khanh, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang		
148	Phạm Minh Hoàng	06/7/2002		011202007922	Kinh	xã Lai Hạ, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh	Tổ 5, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên		
149	Trịnh Khắc Hoàng	19/4/2001		031201004161	Kinh	Hòa Nghĩa, Dương Kinh, TP Hải Phòng	68A đường số 9, Tân Phú, Quận 7, TP HCM		
150	Nguyễn Quang Hồi	3/7/2002		064202013553	Kinh	Xã Đông Cứu, Gia Bình, Bắc Ninh	Xã Ia Jol, Ia Le, Chư Pưh, Gia Lai		
151	Nguyễn Thị Hồng		8/3/1997	024197011920	Sán Dìu	Xã Giáp Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang	Số nhà 36 Thân Khuê, Tổ 5, Khu 34, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang		
152	Phạm Văn Hồng	14/6/1996		046096000450	Kinh	Xã Thủy Tân, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế	6 Đặng Thanh, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Số căn cước công dân	Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Miễn thi ngoại ngữ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
153	Lý Văn Huân	27/5/2001		045201005522	Kinh	Xã Gio Quang, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị	Xã Gio Quang, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị		
154	Phạm Mạnh Huân	12/8/2002		51202004394	Kinh	Thôn Xuân Vinh, xã Hành Đức, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi	Thôn Xuân Vinh, xã Hành Đức, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi		
155	Hà Thanh Huế		16/1/1997	020197005946	Nùng	Xã Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Lam Cầu, xã Dương Quang, huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội		
156	Lăng Thị Huế		9/10/1997	020197006042	Tày	Xã Nhạc Kỳ, H. Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn	Xã Điềm He, H. Văn Quan tỉnh Lạng Sơn		
157	Nịnh Minh Huệ		4/1/2001	008301003704	Cao Lan	Xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Phường Ỷ La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang		
158	Lý Văn Hùng	1/3/2001		008201000825	Dao	Phúc Sơn, Chiêm Hóa, Tuyên Quang	Tổ 14, Minh Xuân, TP. Tuyên Quang, Tuyên Quang		
159	Nguyễn Cao Hùng	24/7/1997		066097015204	Kinh	Xuân Hòa, Nam Đàn, Nghệ An	TDP Hợp Thành, thị trấn Liên Sơn, Đắk Lắk		
160	Nguyễn Hữu Hùng	4/4/2002		40202021219	Kinh	Xã Xuân Hòa, huyên Nam Đàn, tỉnh Nghệ An	Xã Hưng Đông, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An		
161	Nguyễn Văn Hùng	1/3/2000		024200006265	Nùng	Xã Cao Xá, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	Tổ dân phố số 5, thị trấn An Châu, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang		
162	Nguyễn Xuân Hùng	22/1/1997		014097010527	Kinh	Thôn Hà Linh, Xã Đình Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên	Tổ 8, phường Tô Hiệu, TP Sơn La, tỉnh Sơn La		
163	Phạm Quốc Hùng	24/5/2002		036202004816	Kinh	TT. Cổ Lễ, H. Trực Ninh, Nam Định	TT. Cổ Lễ, H. Trực Ninh, Nam Định		
164	Vũ Mạnh Hùng	28/10/2002		010202003878	Nùng	Lam Sơn, Tam Nông, Phú Thọ	TT Mường Khương, huyện Mường Khương, Lào Cai		
165	Ngô Tiến Hưng	3/8/2002		027202000930	Kinh	Phường Tam Sơn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh	Khu Ninh Xá 4, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh		
166	Trương Văn Hưng	11/8/2000		026200005752	Sán Dìu	Xã Trung Mỹ, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc	Xã Trung Mỹ, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc		
167	Đinh Thị Thu Hương		9/8/1997	025197002848	Mường	Xã Ngọc Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ	Số nhà 24 Dãy Dừa, thôn Quán Xá, xã Thiệu Hợp, huyện Thiệu Hoá, Thanh Hoá		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Số căn cước công dân	Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Miễn thi ngoại ngữ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
168	Phạm Thu Hương		4/2/2002	034302006288	Kinh	Xã Đông Tân, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Thôn Vĩnh Ninh, Xã Đông Tân, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình		
169	Trần Thị Diệu Hương		7/1/2002	045302007825	Kinh	Xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	Xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị		
170	Vũ Thu Hương		4/6/2002	022302004034	Kinh	Vụ Bản, Nam Định	P. Hà Tu, TP. Hạ Long, Quảng Ninh		
171	Đinh Thu Hường		20/12/1999	041099002360	Tày	Xã Vân Trình, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng	Phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng		
172	Nguyễn Thị Hường		28/3/2002	033302009248	Kinh	Tiên Tiến, Phù Cừ, Hưng Yên	FLC Twin Tower 265 Đường Cầu Giấy, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội		
173	Võ Phúc Hữu	11/6/2002		058202000102	Kinh	Phường Văn Hải, tp Phan Rang-Tháp Chàm, Ninh Thuận	Phường Mỹ Hải, tp Phan Rang-Tháp Chàm, Ninh Thuận		
174	Lê Tuấn Huy	5/4/2002		019202000105	Kinh	Bạch Hạc, Việt Trì, Phú Thọ	P12.19 Chung cư Bắc Hà, 30 Phạm Văn Đồng, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội		
175	Nguyễn Quang Huy	18/6/2002		083202009516	Kinh	Xã Bình Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre	Số 176, ấp 4, xã Bình Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre		
176	Trần Văn Huy	4/4/2002		091202007036	Kinh	Đông Thái, An Biên, Kiên Giang	ấp Trung Quý, xã Đông Thái, huyện An Biên, Kiên Giang		
177	Trịnh Nguyễn Quốc Huy	08/8/2001		054201000065	Kinh	Xã Đồng Quang, huyện Quốc Oai, TP. Hà Nội	KP. Long Châu, TT La Hai, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên		
178	Đặng Ngọc Huyền		8/6/2001	089301009941	Kinh	Phường Nhà Bàng, thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang	Phường Nhà Bàng, thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang		
179	Vũ Dương Khánh Huyền		5/6/2001	066301014142	Kinh	An Vinh, Quỳnh Phụ, Thái Bình	Quỳnh Tân 3, thị trấn Buôn Trấp, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk		
180	Nay Huynh		20/2/2001	064301006288	Gia Rai	Xã Ia HDreh, Krông Pa, Gia Lai	Buôn Kơ Jing, Ia HDreh, Krông Pa, Gia Lai		
181	Hà Văn Huỳnh	8/7/1996		008096005035	Tày	Xã Xuân Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Thôn Nà Thoi, xã Xuân Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Số căn cước công dân	Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Miễn thi ngoại ngữ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
182	Lê Nguyễn Minh Huỳnh	26/11/2002		056202008260	Kinh	xã Diên Sơn, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa	số 11, đường đồng Cây xay 1, xã Diên Sơn, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa		
183	Trần Văn Kha	18/3/1996		083096004991	Kinh	Xã Mỹ Thạnh, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre	số 366/TQ, ấp Tân Quí, xã Tân Mỹ, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre		
184	Lâm Quốc Khãi	25/3/2002		091202012540	Kinh	Tri Tôn, An Giang	Tổ 11, Khu phố Kiên Tân, thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang		
185	Đào Gia Khanh		06/2/2002	040302021131	Kinh	Xã Minh Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An		
186	Hồ Thị Mỹ Khanh		17/11/2000	067300006725	Kinh	Phong Chương, Phong Điền, Thừa Thiên Huế	Thôn 10, xã Kiến Thành, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông		
187	Lý Tiểu Khanh		19/11/2002	020302002567	Nùng	Xã Hoàng Văn Thụ, H. Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn	Xã Hoàng Văn Thụ, H. Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn		
188	Nguyễn Lâm Khanh	27/11/2002		096202014686	Kinh	Xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau	ấp Vàm Đầm, xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau		
189	Nguyễn Ngọc Khánh	27/6/2002		019202002251	Tày	Thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	TDP Làng Lường, thị trấn Đình Cả, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên		
190	Đinh Lê Hoàng Khoa	27/2/2002		079202018294	Kinh	ấp Hòa Hiệp, Long Hòa, Cần Giờ, TP HCM	ấp Hòa Hiệp, Long Hòa, Cần Giờ, TP HCM		
191	Đinh Thị Minh Khuê		22/2/2002	068302000303	Kinh	Thanh Hoá	Phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng		
192	Trần Văn Khương	4/11/2001		024201007265	Kinh	Lương Phong, Hiệp Hòa, Bắc Giang	20N3 Vĩnh Hồ, Tổ 57, Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội		
193	Đặng Trung Kiên	19/10/2002		015202008880	Kinh	Xã Gia Tân, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình	Tổ 1, phường Yên Thịnh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái		
194	Bùi Thị Kiều		4/2/2002	046302008788	Kinh	Phú Hồ, Phú Vang, Thừa Thiên Huế	Thôn Tây Hồ, xã Phú Hồ, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế		
195	Nguyễn Thế Kỷ	6/1/2001		006201002078	Tày	Phường Tân Bình, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Tổ 11B, thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Số căn cước công dân	Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Miễn thi ngoại ngữ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
196	Hoàng Nguyễn Bảo Lâm	28/1/2002		008202000067	Tày	Xã Việt Vinh, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang	Tổ 5, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang		
197	Nông Tiến Lâm	26/2/1998		008098000142	Tày	xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang		
198	Phan Thị Kiều Lâm		19/9/2001	010301003666	Tày	Làng Giàng, Văn Bàn, Lào Cai	Thôn Giàng, xã Làng Giàng, Văn Bàn, Lào Cai		
199	Lê Thị Minh Lan		14/4/2000	037300002892	Kinh	TT Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình	TT Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình		
200	Trần Thị Hoa Lê		01/05/2002	011302000909	Kinh	Xã Minh Tân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	Số 128, tổ 7, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên		
201	Mùi Thị Liên		10/03/2001	014301009317	Mường	Tân Phong, Phù Yên, Sơn La	Bản Lềm, xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La		
202	Trần Thị Phương Liên		14/10/1996	066196019603	Kinh	Xã Yên Trị, huyện Ý Yên, Nam Định	Xóm 4, Thôn Liệp Mai, Xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai, Hà Nội		
203	A Nhật Linh	5/5/2002		062202001051	Xơ Đăng	Kon Tum	Thôn Mô Pả, xã Đăk Hà, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum		
204	Bùi Thị Khánh Linh		9/11/2002	049302001157	Kinh	xã Đại Hồng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam	Tổ 38, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng		
205	Cù Thị Giang Linh		15/11/1996	042196015330	Kinh	Xóm 2, Hương Long, Hương Khê, Hà Tĩnh	Xóm 2, Hương Long, Hương Khê, Hà Tĩnh		
206	Đàm Diệu Linh		15/3/2001	020301005191	Sán chi	Xã Bắc Lãng, H. Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn	thị trấn Đình Lập, H. Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn		
207	Hà Thanh Linh	10/5/1999		004099007401	Tày	Nà Gọn, TT Nguyên Bình, Nguyên Bình, Cao Bằng	Nà Gọn, TT Nguyên Bình, Nguyên Bình, Cao Bằng		
208	Hoàng Khánh Linh		13/5/2002	020302000959	Nùng	Phường Đông Kinh, TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn	Phường Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn		
209	Hoàng Thị Mỹ Linh		9/5/1997	024197011970	Kinh	Xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang	Tổ Huyền Quang, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang		
210	Lâm Thị Thùy Linh		30/7/2002	014302010561	Kinh	Phùng Hưng, Khoái Châu, Hưng Yên	Thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, Sơn La		
211	Lò Khánh Linh		23/4/1997	014197003576	Thái	Mường Chanh, Mai Sơn, Sơn La	Tổ 12, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Số căn cước công dân	Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Miễn thi ngoại ngữ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
212	Luyện Thị Thùy Linh		5/4/2002	033302000492	Kinh	Ngọc Long, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên	Chi Long, Ngọc Long, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên		
213	Ngô Thị Mỹ Linh		19/7/2000	062300006780	Kinh	Xã Nhơn Phong, An Nhơn, Bình Định	Số 238 Lạc Long Quân, Quang Trung, TP.Kon Tum, Kon Tum		
214	Nguyễn Hoàng Linh	7/9/1999		045099002489	Kinh	Xã Trung Hải, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị	Xã Hướng Hiệp, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị		
215	Nguyễn Thị Mỹ Linh		20/6/2000	046300003692	Kinh	Xã Quảng Thái, huyện Quảng Điền, Thừa Thiên Huế	Xã Phong Xuân, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế		
216	Nguyễn Thị Phương Linh		24/5/2002	091302015289	Kinh	Lam Sơn, Ngọc Lặc, Thanh Hóa	Lô 19, căn 26, khu dân cư An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang		
217	Phạm Mỹ Linh		22/4/1999	070199001241	Kinh	Yên Mạc, Yên Mô, Ninh Bình	Khu phố Đức Lập, Đức Phong, Bù Đăng, Bình Phước		
218	Quách Thị Linh		27/1/2002	038302020190	Mường	Thanh Hóa	thôn Hợp Tiến, xã Mậu Lâm, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa		
219	Tạ Khánh Linh		26/8/1999	008199005597	Kinh	Xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình	Tổ 8, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang		
220	Trần Khánh Linh		23/5/2002	042302005926	Kinh	xã Thanh Bình Thịnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	phường Nguyễn Du, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh		
221	Võ Đức Linh	20/1/2002		045202006471	Kinh	Thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị	Thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị		
222	Hoàng Thị Loan		3/3/1998	010198007252	Dao	Lương Sơn, Bảo Yên, Lào Cai	TT Phố Ràng, Bảo Yên, Lào Cai		
223	Lê Thị Thanh Loan		17/8/2002	075302021467	Kinh	Đông Quang, Đông Sơn, Thanh Hóa	xã Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai		
224	Hoàng Bảo Lộc	11/2/2002		020202007732	Nùng	Lạng Sơn	Thôn Bản Téng, xã Lương Năng, huyện Văn Quang, tỉnh Lạng Sơn		
225	Hoàng Thị Lợi		3/2/2002	066302009919	Kinh	Kỳ Lạc, Kỳ Anh, Hà Tĩnh	Thôn 2B, xã Eaô, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk		
226	Hoàng Thăng Long	10/10/2000		017200005365	Kinh	Vân Nam, Phúc Thọ, Hà Nội	Tổ 9, Tân Thịnh, TP Hòa Bình, Hòa Bình		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Số căn cước công dân	Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Miễn thi ngoại ngữ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
227	Huỳnh Ngọc Long	3/3/2000		068200008079	Kinh	Thành phố Hồ Chí Minh	xã Đa Nhim, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng		
228	Ngô Hoàng Hải Long	9/7/2002		062202005594	Kinh	Kon Tum	233/4, tổ 6, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum		
229	Nguyễn Tấn Long	01/01/2002		054302004570	Kinh	Phường 2, TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	06/5 Lê Thành Phương, Phường 2, TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên		
230	Nguyễn Thành Long	20/11/2001		024201002372	Kinh	Phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	Số nhà 39, đường Hồ Công Dự, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang		
231	Nguyễn Thành Long	17/11/2000		017200009088	Mường	phường Dân Chủ, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hòa Bình	Tổ 1, phường Dân Chủ, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hòa Bình		
232	Nguyễn Văn Long	11/03/2000		079200043524	Kinh	xã Điện Hòa, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam	Số 25/83/4 Bùi Quang Là, phường 12, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh		
233	Hà Huy Luân	25/10/1999		022099006685	Tày	Cẩm Phả, Quảng Ninh	thị trấn Cái Rồng, Vân Đồn, QN		
234	Lê Xuân Luận	8/10/2002		001202011754	Kinh	Xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội	Xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội		
235	Bùi Thị Quyết Lưu		19/5/2002	064302003444	Kinh	Xã An Hòa, Quỳnh Lưu, Nghệ An	Thôn Sơn Bình, Ayun Hạ, Phú Thiện, Gia Lai		
236	Bế Thị Khánh Ly		18/12/2002	020302007497	Tày	Xã Sàn Viên, H. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn	Phường Đông Kinh, TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn		
237	Quang Trương Khánh Ly		03/4/2002	040302011866	Thái	Xã Châu Cường, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An	Xã Châu Cường, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An		
238	Vũ Huyền Mai		17/11/1997	02197008536	Kinh	Kinh Môn, Hải Dương	P. Yết Kiêu, TP. Hạ Long, Quảng Ninh		
239	Hoàng Đức Minh	21/11/1998		020098001352	Nùng	xã Hội Hoan, H. Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn	xã Hội Hoan, H. Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn		
240	Huỳnh Ngọc Minh	04/8/2002		054202005352	Kinh	Xã Mỹ Trinh, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	123 Lê Thánh Tôn, Phường 5, TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên		
241	Lê Hùng Nhật Minh	18/7/2002		031202008278	Kinh	xã Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	xã Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Số căn cước công dân	Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Miễn thi ngoại ngữ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
242	Lê Thị Ánh Minh		2/7/2002	045302005615	Kinh	Xã Hiền Thành, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	Xã Hiền Thành, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị		
243	Nguyễn Quang Minh	16/9/2002		036202000169	Kinh	X. Hoàng Nam, H. Nghĩa Hưng, Nam Định	Xóm An Cường, X. Hoàng Nam, H. Nghĩa Hưng, Nam Định		
244	Trần Đức Minh	11/6/2002		025202005954	Kinh	Xã Minh Côi, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ	Thị trấn Cẩm Khê,huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ		
245	Trương Phạm Công Minh	18/1/2002		030202004976	Kinh	xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương	Xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương		
246	Vũ Quang Minh	28/9/2001		020201003119	Tày	Xã Trung Kênh, H. Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh	Phường Vĩnh Trại, TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn		
247	Chu Thị Trà My		4/3/2001	019301005387	Kinh	Xã Huống Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên	Tổ 5, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên		
248	Đường Thảo My		8/10/2002	020302003638	Tày	Chi Lăng, Tràng Định, Làng Sơn	Số 88 Tô Sơn, khối Văn Miếu, phường Chi Lăng, TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn		
249	Lang Thị Ái My		26/10/2002	040302010714	Thái	Xã Mậu Đức, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An	Xã Mậu Đức, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An		
250	Nguyễn Huyền My		2/10/2002	014302000292	Kinh	Yên Thắng, Ý Yên, Nam Định	Tiểu khu 4, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, Sơn La		
251	Đoàn Nguyên Khánh Mỹ		10/5/2002	046302006341	Kinh	Xã Phú An, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế	TDP Giáp Ba, phường Hương Văn, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế		
252	Chử Văn Nam	16/3/1994		027094010594	Kinh	Phường Đồng Kỵ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh	khu phố Tư, phường Đồng Kỵ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh		
253	Lê Anh Nam	10/10/1999		038099019797	Mường	xã Nguyệt Ấn, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa	Thôn Nguyệt Tân, xã Nguyệt Ấn, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa		
254	Mã Văn Nam	12/1/2002		20202004946	Nùng	Xã Thụy Hùng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn	Khu Tân Mỹ 2, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn		
255	Nguyễn Đình Nam	14/6/1997		046097010543	Kinh	TDP Dạ Lê, phường Thủy Vân, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	TDP Dạ Lê, phường Thủy Vân, thành phố Huế, tỉnh Thừa thiên Huế		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Số căn cước công dân	Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Miễn thi ngoại ngữ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
256	Vũ Phạm Nhật Nam	16/12/2002		077202002187	Kinh	xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	ấp Bàu Chiên, xã Tân Lâm, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu		
257	Lê Thị Quỳnh Nga		25/7/1998	03898008779	Kinh	P. Thiệu Khánh, TP. Thanh Hóa, Thanh Hóa	Phố 9, P. Thiệu Khánh, TP. Thanh Hóa, Thanh Hóa		
258	Ngô Phương Nga		25/11/2002	001302016626	Kinh	Xã Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội	Thôn Lại Đà, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, Hà Nội		
259	Nông Thị Hằng Nga		18/10/1995	004195005298	Tày	Xã Phong Châu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	Phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng		
260	Phạm Đinh Kim Nga		1/4/2002	066302005930	Kinh	Quỳnh Mỹ, Quỳnh Phụ, Thái Bình	Buôn Dur 1, Dur Kmăl, Krông Ana, Đắk Lắk		
261	Hà Thị Ngân		30/7/2000	040300014245	Thái	Xã Châu Thôn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An	Xã Châu Thôn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An		
262	Lê Thị Kim Ngân		12/12/2001	079301004765	Kinh	Long Trạch, Cần Đước, Long An	81/13 Nguyễn Thị Nhỏ Phường 9, Tân Bình, TP HCM		
263	Nông Quốc Nghĩa	9/6/2001		006201000102	Tày	Xã Bộc Bố, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn	Thôn Nà Phần, xã Bộc Bố, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn		
264	Trần Thị Minh Nghĩa		10/5/2000	037300001977	Kinh	Xã Chính Tâm, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	Phường Thanh Bình, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình		
265	Trần Tuấn Nghĩa	14/10/2002		001202033457	Kinh	Cẩm Ninh, Ân Thi, Hưng Yên	TDP2, La Khê, Hà Đông, Hà Nội		
266	Mai Ánh Ngọc		22/5/2002	024302007753	Tày	Xã Tam Tiến, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang	Bản Hố Tre, xã Tam Tiến, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang		
267	Nguyễn Cao Ánh Ngọc		26/8/2002	066302000423	Kinh	Thọ Xuân, Thọ Xuân, Thanh Hóa	Thôn 1, thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk		
268	Nguyễn Hải Ngọc	17/4/2002		024202005670	Kinh	Thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang	Tổ dân phố Minh Khai 1, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang		
269	Mai Cao Nguyên	10/4/2002		068202008210	Kinh	Thanh Hoá	Phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng		
270	Nguyễn Hoài Nguyên	2/5/1996		044096000636	Kinh	Xã Quảng Thuận, Thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình	TDP Phú Mỹ, phường Đồng Hải, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Số căn cước công dân	Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Miễn thi ngoại ngữ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
271	Trịnh Lê Nguyên	8/10/2002		070202000198	Kinh	xã Vĩnh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	tổ 4, khu phố Phú Trung, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước		
272	Hoàng Thị Phương Nguyệt		16/8/2002	004302005428	Nùng	Thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng	TDP Phố Cũ, thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng		
273	Nguyễn Thị Thanh Nhàn		20/8/1999	045199002620	Kinh	Thị Trấn Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh	Thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị		
274	Nguyễn Thành Nhân	22/3/2002		052202002824	Kinh	Xã Vinh Quang, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định	Thôn Định Thái, Xã Vinh Quang, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định		
275	Trương Thành Nhân	20/9/1999		045099007987	Kinh	Xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị	Thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị		
276	Nguyễn Duy Nhất	24/12/2002		054202000055	Kinh	Xã An Lĩnh, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên	KP. Long Bình, TT. Chí Thạnh, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên		
277	Nguyễn Đăng Nhật	25/1/1998		197392193	Kinh	Xã Vĩnh Giang, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	Xã Vĩnh Giang, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị		
278	Nguyễn Năng Nhật	3/5/2002		034202003928	Kinh	Xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Nguyên Lâm, xã Liên Hoa, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình		
279	Cao Hoàng Thục Nhi		5/4/2001	045301000116	Kinh	Phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị		
280	Hoàng Hà Nhi		19/11/1997	019197003580	Kinh	Xã Đại Tự, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc	Xã Đại Tự, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc		
281	Nguyễn Linh Nhi		12/6/2002	062302004209	Kinh	Xã Thạch Hải, Thạch Hà, Hà Tĩnh	Số 59 Lê Lai, Trường Chinh, TP. Kon Tum, Kon Tum		
282	Nguyễn Thị Thu Nhi		22/12/2002	064302000260	Kinh	Xã Tân Thịnh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định	45/22A, Phan Đăng Lưu, tổ 01 phường Thống Nhất, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai		
283	Trương Thị Bé Nhỡ		11/2/2002	095302003342	Kinh	ấp Cá Rô, Xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, Bạc Liêu	ấp Cá Rô, Xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, Bạc Liêu		
284	Phùng Thị Thanh Nhớ		4/2/1997	020197004728	Nùng	Xã Hội Hoan, H. Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn	Xã Hội Hoan, H. Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn		
285	Nguyễn Thị Quỳnh Như		1/3/2002	045302001850	Kinh	Xã Triệu Trung, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị	Xã Tân Lập, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Số căn cước công dân	Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Miễn thi ngoại ngữ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
331	Trần Hữu Tân	9/10/2001		019201002185	Kinh	Phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Tổ 5, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên		
332	Ma Văn Đức Thắng	18/2/1999		008099006474	Tày	Xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Thôn Mường, xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang		
333	Nguyễn Đức Thắng	24/2/2002		022202005982	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	P. Kim Sơn, TP. Đông Triều, Quảng Ninh		
334	Bùi Khả Thanh	24/12/2001		067201002150	Kinh	Hưng Long, Ninh Giang, Hải Dương	Thôn 1, xã Đắk Búk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông		
335	Đinh Thị Huyền Thanh		18/12/2002	037302005272	Kinh	Xã Đức Long, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình	Xã Đức Long, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình		
336	Nguyễn Hoàng Phương Thanh		2/2/2002	068302003349	Kinh	Quảng Ngãi	xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng		
337	Đặng Văn Thành	8/2/1999		037099005284	Kinh	Phường Đông Thành, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	Phường Đông Thành, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình		
338	Hà Tuấn Thành	20/11/2001		014201011007	Thái	Mường Tè, Vân Hồ, Sơn La	Xã Mường Tè, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La		
339	Nguyễn Minh Thành	1/2/2002		06720206237	Kinh	Đô Lương, Đông Hưng, Thái Bình	TDP 9, TT Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông		
340	Nguyễn Tiến Thành	12/12/2002		034202010399	Kinh	Thôn An Mỹ, xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	Thôn An Mỹ, xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình		
341	Trần Nguyên Thành	18/10/2002		062202005462	Kinh	Vương Lộc- Can Lộc - Hà Tĩnh	Tổ 6, phường Duy Tân, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum		
342	Đào Vĩnh Thanh Thảo		21/6/2002	046302004332	Kinh	Xã Sơn Tây, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	73 Nguyễn Thế Lịch, thị trấn Khe Tre, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế		
343	Đinh Thị Thu Thảo		3/7/2002	0683202005750	Tày	Lạng Sơn	Thị trấn Đạ Tẻh, huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng		
344	Lê Dương Phương Thảo		10/12/1998	045198008590	Kinh	Thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	An Đức 3, Thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị		
345	Lê Phúc Phương Thảo		04/6/2002	040302021365	Kinh	Xã Trung Phúc Cường, Nam Đàn, tỉnh Nghệ An	Xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Số căn cước công dân	Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Miễn thi ngoại ngữ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
346	Lê Thị Hải Thảo		26/2/1996		Kinh	Tân An, Đak Pơ, Gia Lai	Yên Mỹ, Dương Quang, Gia Lâm, Hà Nội		
347	Lê Thu Thảo		26/6/2002	025302006771	Kinh	Xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ	Thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ		
348	Nguyễn Phương Thảo		30/12/2000	03530002042	Kinh	xã Tiên Tân, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Thôn Kiều Đan Phượng, xã Tiên Tân, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam		
349	Nguyễn Thái Thảo		11/7/2002	062302005282	Kinh	Đức Nhuận, Mộ Đức, Quảng Ngãi	Phường Quang Trung, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum		
350	Nguyễn Thanh Thảo		23/10/2001	025301007713	Kinh	Xã Hoàng Cương, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ	Khu 8, xã Hoàng Cương, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ		
351	Trương Thị Hương Thảo		16/5/1998	017198000148	Tày	Vạn Linh, Chi Lăng, Lạng Sơn	102 Trần Phú, Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội		
352	Trần Thị Thi		25/10/2002	036302001112	Kinh	X. Hoàng Nam, H. Nghĩa Hưng, Nam Định	Thôn Sa Hạ, X. Hoàng Nam, H. Nghĩa Hưng, Nam Định		
353	Triệu Thị Thoa		3/9/2001	064301002279	Nùng	Xã Thắng Lợi, Hạ Lang, Cao Bằng	Thôn Glung Mơ Lan, Ia AKe, Phú Thiện, Gia Lai		
354	Nguyễn Thị Thơm		2/5/1996	31196009332	Kinh	xã Hợp Thành, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng	Thôn 3, xã Mỹ Đồng, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng		
355	Đỗ Lê Minh Thông	21/10/2002		070202008018	Kinh	Quảng Bình	tổ 8 khu phố Phú Trọng, phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước		
356	Phan Công Thông	13/6/2002		048202004930	Kinh	Xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng	Xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng		
357	Ngô Thị Thu		27/6/1997	045197002214	Kinh	Xã Vĩnh Thái, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	Xã Vĩnh Thái, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị		
358	Lê Huệ Thư		10/11/1997	042197006605	Kinh	xã Xuân Viên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh	xã Xuân Giang, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh		
359	Trần Anh Thư		20/4/1997	008197007259	Dao	Xã Nga Thiện, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Số căn cước công dân	Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Miễn thi ngoại ngữ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
360	Nông Thanh Thuật	11/9/2000		006200000089	Tày	Xã Bộc Bố, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn	Xã Bộc Bố, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn		
361	Trịnh Thị Thuỷ		16/6/2001	038301026416	Kinh	Phú Xuân,Thọ Xuân, Thanh Hoá	Thôn 1, xã Đắk Som, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông		
362	Trần Thị Như Thủy		14/4/1998	066198012553	Kinh	Tam Hòa, Núi Thành, Quảng Nam	Thôn 1, xã Hòa Thuận, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk		
363	Dương Thị Thu Thủy		26/7/1996	006196004700	Tày	Xã Mỹ Phương, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn	Thôn Khuổi Shiến, xã Mỹ Phương, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn		
364	Hoàng Thị Thu Thủy		11/8/1997	046197010273	Kinh	Xã Phong An, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế	Xã Phong An, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế		
365	Nguyễn Thị Thu Thủy		8/12/2002	027302009156	Kinh	Xã Đình Tổ, thị xã Thuận Thành Tỉnh Bắc Ninh	thôn Bút Tháp, Xã Đình Tổ, thị xã Thuận Thành Tỉnh Bắc Ninh		
366	Bùi Văn Tiên	25/2/2002		067202001936	Kinh	Thái Dương, Bình Giang, Hải Dương	Thôn 11, xã Nam Bình, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông		
367	Lục Thị Thủy Tiên		11/8/1998	00419800635	Tày	Xã Hưng Đạo, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	Xã Hưng Đạo, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng		
368	Nguyễn Ánh Tiên		15/11/2002	096302004093	Kinh	Tạ An Khương, Đầm Dơi, Cà Mau	ấp Mương Điều B, xã Tạ An Khương, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau		
369	Nguyễn Hoàng Tiến	15/10/2001		064201004288	Kinh	Xã Minh Tân, Vĩnh Lộc, Thanh Hóa	Số 99 Quang Trung, Tổ dân phố 8, TT. Phú Túc, Krông Pa, Gia Lai		
370	Nguyễn Tiến Tiến	7/7/1996		042096015991	Kinh	xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh	xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh		
371	Nguyễn Hữu Tính	7/12/1997		087097006862	Kinh	Khóm Sở Thượng, phường An Lạc, thành phố Hồng Ngự, Đồng Tháp	Khóm Sở Thượng, phường An Lạc, thành phố Hồng Ngự, Đồng Tháp		
372	Nguyễn Công Tính	9/4/2002		070202007600	Kinh	xã Hoằng Trinh, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa	số nhà 208 thôn 1 xã Long Tân, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước		
373	Nguyễn Danh Toàn	3/8/2001		045201005695	Kinh	Xã Vĩnh Chấp, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Số căn cước công dân	Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Miễn thi ngoại ngữ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
417	Đào Thị Ánh Tuyết		6/6/2002	024302000611	Kinh	Thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	Thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang		
418	Trần Thị Tuyết		23/1/1998	045198007130	Kinh	Thị trấn Cam Lộ, Huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị	Thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị		
419	Vàng Thị Tuyết		5/11/2002	010302000897	Tày	TT Bắc Hà, Bắc Hà, Lào Cai	TDP Nậm Cáy, TT Bắc Hà, Bắc Hà, Lào Cai		
420	Lê Thị Tú Uyên		1/12/2002	022302006085	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	X. Hồng Thái Đông, TP. Đông Triều, Quảng Ninh		
421	Trần Tú Uyên		08/01/2002	049302011936	Kinh	Xã Bình Đào, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	Tổ 66, phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng		
422	Trần Thảo Vân		8/6/2002	070302000413	Kinh	xã Hợp Tiến, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	1373 Nguyễn Tất Thành, tổ 2, khu 2 Thác Mơ, xã Phước Long, tỉnh Bình Phước		
423	Hoàng Quốc Việt	25/4/2000		064200012682	Kinh	Xã Ninh Thắng, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Hoàng Yên, Ia Phìn, Chư Prông, Gia Lai		
424	Nguyễn Hữu Thành Việt	18/4/2002		027202002514	Kinh	Xã Hoài Thượng, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh	thôn Thượng Trì Ấp, Xã Hoài Thượng, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh		
425	Đàm Quang Vinh	23/9/2002		001202010223	Kinh	Khoái Châu, Hưng Yên	Số 2, ngách 165/104, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội		
426	Ngô Quang Vinh	6/11/1999		022099004027	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	P. Hồng Hải, TP. Hạ Long, Quảng Ninh		
427	Hồ Quang Vũ	28/1/2001		512010072250	Kinh	Xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	Xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi		
428	Hồ Viết Vũ	26/11/2001		066201004784	Kinh	Quảng Thái, Quảng Điền, Thừa Thiên Huế	TDP6, thị trấn Buôn Trấp, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk		
429	Nguyễn Xuân Vũ	30/3/2002		0793305486	Kinh	xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	Số 244 Tôn Đức Thắng, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng		
430	Đinh Huyền Vy		24/2/1998	022198000135	Kinh	Đầm Hà, Quảng Ninh	P. Hồng Hải, TP. Hạ Long, Quảng Ninh		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Số căn cước công dân	Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Miễn thi ngoại ngữ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
431	Lê Dạ Thảo Vy		10/5/2001	067301000731	Kinh	Cửu Cao, Văn Giang, Hưng Yên	TDP Tân Tiến, phường Quảng Thành, TP Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông		
432	Nguyễn Ngọc Thúy Vy		17/11/2002	089302012463	Kinh	Xã Tân An, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang	Khóm Vĩnh Tiến, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang		
433	Nguyễn Thị Bích Vy		15/11/2002	062302001365	Kinh	Xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng	Thôn Thống Nhất, Hà Mòn, Đắk Hà, Kon Tum		
434	Trần Thị Xuyến		21/11/2002	064302007492	Kinh	Xã La Sơn, Bình Lục, Hà Nam	Xã Ia Peng, Phú Thiện, Gia Lai		
435	Phan Như Ý		19/3/2002	095302006242	Kinh	ấp Ninh Phước, Xã Ninh Hòa, huyện Hồng Dân, Bạc Liêu	ấp Ninh Phước, Xã Ninh Hòa, huyện Hồng Dân, Bạc Liêu		
436	Trương Hữu Ý	6/5/2002		089202016493	Kinh	Phường Nhà Bàng, thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang	Phường Nhà Bàng, thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang		
437	Đỗ Hoàng Yến		6/12/1998	068198008255	Kinh	Hà Nội	thị trấn Phước Cát huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng		
438	Giang Hải Yến		27/3/2001	001301030676	Kinh	Xã Xuân Sơn, Thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội	Thôn Văn Khê, Xã Xuân Sơn, Thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội		
439	Hoàng Hải Yến		15/5/2002	036302008860	Kinh	X. Liên Minh, H. Vụ Bản, Nam Định	Số 14, đường Nguyễn Khuyến, phố Chu Văn An, P. Nam Bình, TP. Ninh Bình, Ninh Bình		
440	Lê Nguyễn Hồng Yến		20/5/2002	077302000155	Kinh	thị trấn Phước Hải, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	ấp Bàu Chiên, xã Tân Lâm, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu		
441	Lương Thị Yến		26/2/1996	042196009567	Kinh	xã Cẩm Sơn, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh	thị trấn Cẩm Xuyên, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh		
442	Vũ Hải Yến		7/8/2002	027302000269	Kinh	Phường Quế Tân, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	khu phố Lê Độ, Phường Quế Tân, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh		

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỐI CAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH
Không đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi tuyển công chức nghiệp vụ kiểm sát ngành Kiểm sát nhân dân năm 2024
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 101/QĐ-VKSTC ngày 29/11/2024 của Viện trưởng VKSND tối cao)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Ghi chú
		Nam	Nữ				
1	Đoàn Mai Anh		24/03/2002	Kinh	Xã Thanh Sơn, huyện Thanh Hà, Hải Dương	Số 6/1 Quán Thánh, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương	Không thuộc đối tượng dự thi
2	Đinh Thị Mỹ Huyền		19/9/2001	Kinh	Tiên Sơn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	số 107 Đống Đa, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng	Không thuộc đối tượng dự thi
3	Trần Hoàng Mai Linh		12/08/2001	Kinh	Xã Quỳnh Lộc, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An	Phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An	Không thuộc đối tượng dự thi
4	Nguyễn Phương Ngọc Mai		29/09/2001	Kinh	Hương Ngải, Thạch Thất, Hà Nội	thôn Ngô Xá, xã Nam Phong, tp Nam Định, tỉnh Nam Định	Không thuộc đối tượng dự thi
5	Vũ Thu Phương		22/04/2002	Kinh	Thị trấn Cát Thành, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định	D0501 chung cư Imperia Garden 203 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân Trung,Thanh Xuân, Hà Nội	Không thuộc đối tượng dự thi